

Nguyên văn Tông thư DISEGNARE NUOVE MAPPE DI SPERANZA (Vẽ Ra Những Bản Đồ Hy Vọng Mới) Của Đức Giáo Hoàng Lêô XIV, Nhân Dịp Kỷ Niệm 60 Năm Ban Hành Tuyên Bố Gravissimum Educationis Của Công Đồng

Vũ Văn An
28/Oct/2025

Tham dự cùng sinh viên các trường Đại học Giáo hoàng vào thứ Hai, trong khuôn khổ Năm Thánh Giáo dục Thế giới, Đức Giáo Hoàng Lêô XIV đã ký Tông thư kỷ niệm 60 năm ban hành Tuyên Ngôn Gravissimum Educationis và suy tư về tầm quan trọng hiện tại của Tuyên bố Công đồng và những thách thức mà giáo dục ngày nay đang phải đối diện, đặc biệt là đối với các trường học và đại học Công Giáo. Tông thư đã được công bố vào thứ Ba, ngày 28 tháng 10. Hiện Tòa Thánh mới chỉ công bố ấn bản tiếng Ý:



Vatican Media

1. Lời nói đầu

1.1. Vẽ ra những bản đồ hy vọng mới. Ngày 28 tháng 10 năm 2025 đánh dấu kỷ niệm 60 năm ban hành Tuyên bố *Gravissimum Educationis* của Công đồng về tầm quan trọng và liên quan tốt bậc của giáo dục trong đời sống con người. Với bản văn này, Công đồng Vatican II đã nhắc nhở Giáo hội rằng giáo dục không phải là một hoạt động phụ trợ, mà là nền tảng của công cuộc truyền giảng tin mừng: đó là cách thức cụ thể để Tin Mừng trở thành một cử chỉ giáo dục, một mối quan hệ và một nền văn hóa. Ngày nay, trước những thay đổi nhanh chóng và những bất định khó định hướng, di sản đó cho thấy sức phục hồi đáng kinh ngạc. Nơi nào các cộng đồng giáo dục để mình được lời Chúa Kitô dẫn dắt, họ không lùi bước, nhưng tự tái khởi động; họ không dựng lên những bức tường, mà xây dựng những cây cầu. Họ phản ứng một cách sáng tạo, mở ra những khả thể mới cho việc truyền tải kiến thức và ý nghĩa trong các trường học, đại học, đào tạo chuyên môn và công dân, mục vụ học đường và giới trẻ, và nghiên cứu, bởi vì Tin Mừng không già đi nhưng làm cho "mọi sự nên mới" (Kh 21:5). Mỗi thế hệ đều lắng nghe Tin Mừng như một sự mới mẻ tái sinh. Mỗi thế hệ đều có trách nhiệm

với Tin Mừng và khám phá sức mạnh gieo mầm và nhân lên của nó.

1.2. Chúng ta đang sống trong một môi trường giáo dục phức tạp, phân mảnh và kỹ thuật số hóa. Chính vì lý do này, thật khôn ngoan khi dừng lại và tập trung lại vào "vũ trụ học của paideia Kitô giáo": một tầm nhìn mà qua nhiều thế kỷ đã có thể tự đổi mới và truyền cảm hứng tích cực cho tất cả các khía cạnh đa dạng của giáo dục. Ngay từ đầu, Tin Mừng đã tạo ra "những chòm tinh tú giáo dục": những trải nghiệm vừa khiêm nhường vừa mạnh mẽ, có khả năng diễn giải thời đại, gìn giữ sự hiệp nhất giữa đức tin và lý trí, giữa tư tưởng và cuộc sống, giữa kiến thức và công lý. Trong giông bão, chúng là mỏ neo cứu rỗi; và trong sóng gió, chúng là cánh buồm căng gió. Một ngọn hải đăng trong đêm tối dẫn đường cho hàng hải.

1.3. Tuyên ngôn *Gravissimum Educationis* vẫn không hề mất đi sức hút của nó. Từ khi được tiếp nhận, một bầu trời công trình và đặc sủng đã xuất hiện, vẫn dẫn đường cho con đường ngày nay: trường học và đại học, phong trào và học viện, hiệp hội giáo dân, dòng tu, và các mạng lưới quốc gia và quốc tế. Cùng nhau, những thực thể sống động này đã củng cố một di sản tinh thần và sự phạm có khả năng tồn tại qua thế kỷ 21 và ứng phó với những thách thức cấp bách nhất. Di sản này không hề cứng nhắc: nó là một chiếc la bàn liên tục chỉ đường và nói về vẻ đẹp của cuộc hành trình. Những kỳ vọng ngày nay không kém gì những kỳ vọng mà Giáo hội đã phải đối diện cách đây sáu mươi năm. Thật vậy, chúng đã mở rộng và trở nên phức tạp hơn. Đối diện với hàng triệu trẻ em trên khắp thế giới vẫn chưa được tiếp cận giáo dục tiểu học, làm sao chúng ta có thể không hành động? Đối diện với những tình huống khẩn cấp về giáo dục do chiến tranh, di cư, bất bình đẳng và các hình thức nghèo đói khác nhau gây ra, làm sao chúng ta không cảm thấy sự cấp thiết phải đổi mới cam kết của mình? Giáo dục - như tôi đã nhắc lại trong Tông huấn *Dilexisti* - "là một trong những biểu hiện cao nhất của đức ái Kitô giáo" [1]. Thế giới cần hình thức hy vọng này.

2. Một lịch sử năng động

2.1. Lịch sử giáo dục Công Giáo là lịch sử của Chúa Thánh Thần đang hoạt động. Giáo Hội là "mẹ và thầy" [2] không phải bằng quyền tối cao, nhưng bằng sự phục vụ: Giáo Hội sinh ra đức tin và đồng hành với sự phát triển của tự do, đảm nhận sứ mệnh của Thầy Chí Thánh để mọi người "được sống và sống dồi dào" (Ga 10,10). Các phong cách giáo dục kế tiếp nhau chứng tỏ một viễn kiến về con người như hình ảnh của Thiên Chúa, được kêu gọi hướng đến chân lý và sự thiện hảo, và một sự đa dạng về phương pháp phục vụ cho ơn gọi này. Các đặc sủng giáo dục không phải là những công thức cứng nhắc: chúng là những đáp ứng độc đáo cho nhu cầu của mọi thời đại.

2.2. Trong những thế kỷ đầu, các Giáo Phụ Sa Mạc đã dạy sự khôn ngoan bằng dụ ngôn và châm ngôn; các ngài đã tái khám phá con đường của điều cốt yếu, của sự rèn luyện miệng lưỡi và sự gìn giữ con tim; các ngài đã truyền đạt một phương pháp sự phạm của cái nhìn nhận biết Thiên Chúa ở khắp mọi nơi. Thánh Augustinô, khi ghép sự khôn ngoan Kinh Thánh

vào truyền thống Hy Lạp-La Mã, đã hiểu rằng người thầy đích thực khơi dậy lòng khao khát chân lý, giáo dục sự tự do để đọc các dấu chỉ và lắng nghe tiếng nói bên trong. Phong trào đơn tu vẫn tiếp tục truyền thống này ở những nơi xa xôi nhất, nơi mà trong nhiều thập niên, các tác phẩm cổ điển đã được nghiên cứu, bình luận và giảng dạy, đến nỗi, nếu không có công trình âm thầm phục vụ văn hóa này, nhiều kiệt tác đã không thể tồn tại đến ngày nay. "Từ trái tim của Giáo hội", những trường đại học đầu tiên đã ra đời, ngay từ khi ra đời đã bộc lộ mình là "một trung tâm sáng tạo và lan tỏa tri thức vô song vì lợi ích của nhân loại" [3]. Trong các lớp học của mình, thông qua sự trung gian của các Dòng Khất sĩ, tư duy suy đoán đã tìm thấy khả thể tự cấu trúc vững chắc và thúc đẩy bản thân đến những ranh giới của khoa học. Nhiều dòng tu đã bước những bước đầu tiên trong các lĩnh vực nhận thức này, làm phong phú nền giáo dục theo cách đổi mới về mặt sư phạm và có tầm nhìn đầy viễn kiến xã hội.

2.3. Điều này đã được phát biểu nhiều cách. Trong *Ratio Studiorum*, sự phong phú của truyền thống kinh viện hòa quyện với linh đạo I-nhã, điều chỉnh một chương trình học vừa phức tạp vừa liên ngành và cởi mở với thử nghiệm. Tại Rome vào thế kỷ XVII, Thánh Joseph Calasanz đã mở các trường học miễn phí cho người nghèo, nhận ra rằng biết chữ và biết tính toán là phẩm giá trước cả khả năng chuyên môn. Tại Pháp, Thánh Gioan Baotixita de La San, "nhận ra sự bất công do việc loại trừ con cái của công nhân và nông dân khỏi hệ thống giáo dục" [4], đã thành lập Dòng Anh Em Trường Kitô giáo. Vào đầu thế kỷ XIX, cũng tại Pháp, Thánh Marcellin Champagnat đã tận tụy "hết lòng, trong thời đại mà việc tiếp cận giáo dục vẫn là đặc quyền của một số ít người, cho sứ mệnh giáo dục và truyền giảng tin mừng cho trẻ em và thanh thiếu niên" [5]. Tương tự như vậy, Thánh Gioan Bosco, với "phương pháp phòng ngừa" của mình, đã biến kỷ luật thành sự hợp lý và gần gũi. Những phụ nữ can đảm, chẳng hạn như Vicenza Maria López y Vicuña, Francesca Cabrini, Giuseppina Bakhita, Maria Montessori, Katharine Drexel hay Elizabeth Ann Seton đã mở ra những con đường cho các bé gái, những người di cư, những người kém may mắn nhất. Tôi xin nhắc lại điều tôi đã nêu rõ trong Dilexi te: "Giáo dục người nghèo, vì đức tin Kitô giáo, không phải là một ân huệ, mà là một bổn phận" [6]. Tính cụ thể của phả hệ này chứng minh rằng, trong Giáo hội, sư phạm không bao giờ là lý thuyết rời rạc, mà là xác thật, đam mê và lịch sử.

3. Một truyền thống sống động

3.1. Giáo dục Kitô giáo là một công việc hợp xướng: không ai giáo dục một mình. Cộng đồng giáo dục là một "chúng ta", nơi giáo viên, học sinh, gia đình, nhân viên hành chính và phục vụ, mục tử và xã hội dân sự hội tụ để tạo ra sự sống [7]. "Chúng ta" này ngăn nước đọng trong đầm lầy của "luôn được làm theo cách này" và buộc nó phải chảy, nuôi dưỡng, tưới tiêu. Nền tảng vẫn như cũ: con người, hình ảnh của Thiên Chúa (St 1:26), có khả năng chân lý và tương quan. Do đó, vấn đề về mối quan hệ giữa đức tin và lý trí không phải là một chương tùy chọn: "chân lý tôn giáo không chỉ là một phần mà còn là điều kiện của kiến thức phổ quát" [8]. Những lời này của Thánh John Henry Newman—người mà, trong bối cảnh

Năm Thánh Giáo dục Thế giới này, tôi vô cùng hân hạnh được tuyên bố là đồng bốn mạng sứ mệnh giáo dục của Giáo hội cùng với Thánh Tôma Aquinô—là một lời mời gọi chúng ta đổi mới cam kết đối với một nền nhận thức vừa có trách nhiệm và nghiêm ngặt về mặt trí thức, vừa mang tính nhân bản sâu sắc. Chúng ta cũng phải cẩn thận đừng rơi vào sự khai sáng của một đức tin hoàn toàn trái ngược với lý trí. Chúng ta phải thoát khỏi sự nông cạn bằng cách khôi phục lại một viễn kiến tương cảm, mở ra để hiểu rõ hơn về cách nhân loại hiểu chính mình ngày nay, để phát triển và đào sâu giáo huấn của mình. Do đó, khát vọng và trái tim không được tách rời khỏi nhận thức: điều đó có nghĩa là phá vỡ con người. Các trường đại học và trường học Công Giáo là nơi những câu hỏi không bị im lặng, và sự nghi ngờ không bị xua tan mà được hỗ trợ. Ở đó, trái tim đối thoại với trái tim, và phương pháp là lắng nghe, nhận ra người khác là điều tốt chứ không phải là mối đe dọa. *Cor ad cor loquitur* [trái tim nói với trái tim] là châm ngôn chính của Thánh John Henry Newman, trích từ một bức thư của Thánh Phanxicô de Sales: "Chính sự chân thành của trái tim, chứ không phải sự phong phú của lời nói, mới chạm đến trái tim con người."

3.2. Giáo dục là một hành động của hy vọng và một niềm đam mê được đổi mới bởi vì nó thể hiện lời hứa mà chúng ta nhìn thấy trong tương lai của nhân loại [9]. Điểm đặc thù, chiều sâu và bề rộng của hoạt động giáo dục nằm ở công việc—vừa huyền bí vừa thực tế—"làm cho hữu thể phát triển [...] chính là chăm sóc linh hồn", như chúng ta đọc được trong tác phẩm *Apology of Socrates* [biện hộ Sôcrát] (30a–b) của Platôn. Đó là một "lời tuyên xưng những lời hứa": thời gian, niềm tin, năng lực được hứa hẹn; công lý và lòng thương xót được hứa hẹn; lòng can đảm của sự thật và liều thuốc an ủi được hứa hẹn. Giáo dục là một nhiệm vụ của tình yêu thương được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, hàn gắn những rạn nứt trong các mối quan hệ và khôi phục sức nặng của lời hứa: "Mỗi người đều có khả năng tìm kiếm chân lý, tuy nhiên, hành trình này sẽ rất dễ chịu khi người ta tiến về phía trước với sự giúp đỡ của người khác" [10]. Chân lý được tìm kiếm trong cộng đồng.

4. La bàn của *Gravissimum* và Giáo dục

4.1. Tuyên ngôn *Gravissimum Educationis* của Công đồng tái khẳng định quyền được giáo dục của mọi người và xác định gia đình là trường học đầu tiên của nhân loại. Cộng đồng Giáo hội được kêu gọi hỗ trợ các môi trường hội nhập đức tin và văn hóa, tôn trọng phẩm giá của mọi người và tham gia đối thoại với xã hội. Văn kiện cảnh cáo chống lại bất cứ sự giản lược nào về giáo dục thành đào tạo chức năng hoặc công cụ kinh tế: con người không phải là một "hồ sơ kỹ năng", không bị giản lược thành một thuật toán có thể dự đoán được, mà là một khuôn mặt, một lịch sử, một ơn gọi.

4.2. Việc đào tạo Kitô giáo bao gồm toàn thể con người: tinh thần, trí tuệ, tình cảm, xã hội và thể xác. Nó không đối lập giữa thủ công và lý thuyết, khoa học và nhân bản, kỹ thuật và lương tâm; thay vào đó, nó đòi hỏi tính chuyên nghiệp phải được thể hiện bằng đạo đức, và đạo đức không phải là một từ trừu tượng mà là một thực hành hàng ngày. Giáo dục không

chỉ đo lường giá trị của nó trên trục hiệu năng: mà còn đo lường giá trị trên phẩm giá, công lý và khả năng phục vụ ích chung. Viễn kiến nhân học toàn diện này phải luôn là nền tảng của sư phạm Công Giáo. Điều này – tiếp nối tư tưởng của Thánh John Henry Newman – đi ngược lại cách tiếp cận thuần túy thương mại, vốn thường buộc giáo dục ngày nay phải được đánh giá dựa trên chức năng và tính hữu ích thực tiễn [11].

4.3. Những nguyên tắc này không phải là ký ức về quá khứ. Chúng là những vì sao cố định. Chúng nói rằng chân lý phải được cùng nhau tìm kiếm; rằng tự do không phải là ý thích nhất thời, mà là đáp ứng; rằng thẩm quyền không phải là sự thống trị, mà là phục vụ. Trong bối cảnh giáo dục, người ta không được “giương cao ngọn cờ sở hữu chân lý, cả trong việc phân tích vấn đề lẫn trong việc giải quyết chúng” [12]. Thay vào đó, “điều quan trọng hơn là biết cách tiếp cận chúng hơn là đưa ra câu trả lời vội vàng về lý do tại sao điều gì đó xảy ra hoặc làm thế nào để vượt qua nó. Mục tiêu là học cách đối diện với những vấn đề, vốn luôn khác nhau, bởi vì mỗi thế hệ đều mới mẻ, với những thách thức mới, những ước mơ mới, những câu hỏi mới” [13]. Giáo dục Công Giáo có nhiệm vụ xây dựng lại niềm tin trong một thế giới đầy xung đột và sợ hãi, luôn ghi nhớ rằng chúng ta là con cái, không phải trẻ mồ côi: từ nhận thức này, tình huynh đệ được sinh ra.

5. Vị trí trung tâm của con người

5.1. Đặt con người vào trung tâm có nghĩa là giáo dục với viễn kiến sâu rộng của Áp-ra-ham (St 15:5): giúp mọi người khám phá ý nghĩa của cuộc sống, phẩm giá bất khả xâm phạm và trách nhiệm đối với người khác. Giáo dục không chỉ là việc truyền đạt nội dung, mà còn là sự rèn luyện nhân đức. Nó đào tạo nên những công dân có khả năng phục vụ và những tín hữu có khả năng làm chứng, những người nam và người nữ tự do hơn, không còn đơn độc. Và giáo dục không thể là ngẫu hứng. Tôi nhớ lại những năm tháng sống tại Giáo phận Chiclayo thân yêu, khi đến thăm Đại học Công Giáo San Toribio de Mogrovejo, những cơ hội tôi có được để nói chuyện với cộng đồng học thuật, rằng: "Người ta không sinh ra đã là một chuyên gia; mỗi sự nghiệp đại học đều được xây dựng từng bước, từng cuốn sách, từng năm, từng hy sinh" [14].

5.2. Trường Công Giáo là một môi trường mà đức tin, văn hóa và cuộc sống đan xen vào nhau. Nó không chỉ đơn thuần là một tổ chức, mà là một môi trường sống động, trong đó tầm nhìn Kitô giáo thấm nhuần mọi ngành nghề và mọi tương tác. Các nhà giáo dục được kêu gọi đảm nhận một trách nhiệm vượt ra ngoài hợp đồng lao động của họ: chứng tá của họ cũng quý giá như những bài học của họ. Vì lý do này, việc đào tạo giáo viên - khoa học, sư phạm, văn hóa và tâm linh - là rất quan trọng. Việc chia sẻ sứ mệnh giáo dục chung cũng đòi hỏi một lộ trình đào tạo chung, "ban đầu và liên tục, có khả năng giải quyết những thách thức giáo dục của thời điểm hiện tại và cung cấp các công cụ hiệu quả hơn để giải quyết chúng [...]. Điều này hàm ý ở các nhà giáo dục sự sẵn lòng học hỏi và phát triển kiến thức, đổi mới và cập nhật phương pháp luận, nhưng cũng tham gia vào việc đào tạo và chia sẻ về

tâm linh và tôn giáo" [15]. Và cập nhật kỹ thuật thôi là chưa đủ: chúng ta phải duy trì một trái tim biết lắng nghe, một cái nhìn khách lệ, và một trí khôn biết phân định.

5.3. Gia đình vẫn là nơi giáo dục hàng đầu. Các trường Công Giáo hợp tác với phụ huynh, chúng không thay thế họ bởi vì "nhiệm vụ giáo dục, đặc biệt là giáo dục tôn giáo, thuộc về họ trước bất cứ ai khác" [16]. Liên minh giáo dục đòi hỏi sự chủ ý, lắng nghe và đồng trách nhiệm. Nó được xây dựng bằng các quy trình, công cụ và đánh giá chung. Nó vừa là công việc khó khăn vừa là một phước lành: khi hữu hiệu, nó khơi dậy niềm tin; khi thiếu nó, mọi thứ trở nên mong manh hơn.

6. Bản sắc và tính phụ đới

6.1. Tuyên ngôn *Gravissimum Educationis* đã nhận thức được tầm quan trọng to lớn của nguyên tắc phụ đới và sự kiện hoàn cảnh thay đổi tùy theo bối cảnh giáo hội địa phương. Tuy nhiên, Công đồng Vatican II đã khẳng định quyền được giáo dục và các nguyên tắc nền tảng của nó là có giá trị phổ quát. Công đồng nhấn mạnh trách nhiệm của cả cha mẹ và Nhà nước. Công đồng xem xét việc cung cấp một nền giáo dục cho phép học sinh "đánh giá các giá trị đạo đức với lương tâm trong sáng" [17] và yêu cầu chính quyền dân sự tôn trọng quyền này. Nó cũng cảnh cáo về việc bắt giáo dục lệ thuộc vào thị trường lao động và luận lý học tài chính thường cứng nhắc và phi nhân tính.

6.2. Giáo dục Kitô giáo tự trình bày mình như một vũ đạo. Phát biểu trước các sinh viên đại học tại Ngày Giới trẻ Thế giới ở Lisbon, vị tiền nhiệm quá cố của tôi, Đức Giáo Hoàng Phanxicô, đã nói: «Hãy là những người chủ đạo của một vũ đạo mới đặt con người vào trung tâm; hãy là những người biên đạo cho vũ điệu của cuộc sống» [18]. Đào tạo một con người "toàn diện" có nghĩa là tránh những ngăn kín mít. Đức tin, khi chân thực, không phải là "vật chất" được thêm vào, mà là hơi thở cung cấp ôxy cho mọi vật chất khác. Do đó, giáo dục Công Giáo trở thành men trong cộng đồng nhân loại: nó tạo ra sự hỗ tương, vượt qua chủ nghĩa giản lược và mở ra trách nhiệm xã hội. Nhiệm vụ ngày nay là dám thực hiện một chủ nghĩa nhân bản toàn diện, ngự trị trong các vấn đề của thời đại chúng ta mà không đánh mất nguồn gốc của nó.

7. Chiêm ngưỡng Tạo thế

7.1. Nhân chủng học Kitô giáo là nền tảng của một phong cách giáo dục đề cao sự tôn trọng, hướng dẫn bản vị hóa, sự phân định và phát triển mọi chiều kích nhân bản. Trong số đó, nguồn cảm hứng tâm linh không phải là thứ yếu, mà còn được hiện thực hóa và củng cố thông qua việc chiêm niệm Tạo Thế. Khía cạnh này không mới mẻ trong truyền thống triết học và thần học Kitô giáo, nơi việc nghiên cứu thiên nhiên cũng có mục đích chứng tỏ dấu vết của Thiên Chúa (*vestigia Dei*) trong thế giới của chúng ta. Trong *Collationes in Hexaemeron*, Thánh Bonaventure thành Bagnoregio viết rằng: "Toàn thể thế giới là một cái

bóng, một con đường, một dấu chân. Đó là cuốn sách được viết từ bên ngoài (Ed 2:9), bởi vì trong mỗi tạo vật đều có sự phản chiếu mô hình thần linh, nhưng pha trộn với bóng tối. Do đó, thế giới là một con đường tương tự như sự mờ đục pha trộn với ánh sáng; theo nghĩa này, nó là một con đường. Cũng như bạn thấy một tia sáng đi qua cửa sổ được tô màu theo các sắc thái khác nhau của các phần khác nhau của tấm kính, tia sáng thần linh được phản chiếu khác nhau trong mỗi tạo vật và mang những đặc tính khác nhau" [19]. Điều này cũng áp dụng cho tính linh hoạt của việc giảng dạy được điều chỉnh theo các đặc điểm khác nhau nhưng – dù sao- vẫn hội tụ trong vẻ đẹp của Tạo thế và việc bảo vệ nó. Và các dự án giáo dục đòi hỏi «tính liên ngành và xuyên ngành được thực thi như sự khôn ngoan và sáng tạo». [20]

7.2. Việc quên đi tính nhân bản chung của chúng ta đã tạo ra những rạn nứt và bạo lực; và khi trái đất đau khổ, người nghèo còn đau khổ hơn nữa. Giáo dục Công Giáo không thể im lặng: nó phải kết hợp công bằng xã hội và công bằng môi trường, thúc đẩy sự điều độ và lối sống bền vững, đào tạo lương tâm có khả năng lựa chọn không chỉ những gì thuận tiện mà còn những gì đúng đắn. Mỗi cử chỉ nhỏ – tránh lãng phí, lựa chọn có trách nhiệm, bảo vệ ích chung – đều là sự hiểu biết về văn hóa và đạo đức.

7.3. Trách nhiệm sinh thái không chỉ giới hạn ở dữ kiện kỹ thuật. Chúng là cần thiết, nhưng chưa đủ. Chúng ta cần một nền giáo dục vận dụng trí óc, trái tim và đôi tay; những thói quen mới, phong cách cộng đồng, và các thực hành đạo đức. Hòa bình không phải là không có xung đột: đó là một sức mạnh dịu dàng, bác bỏ bạo lực. Một nền giáo dục "không vũ trang và giải trừ vũ khí" [21] vì hòa bình dạy chúng ta buông bỏ vũ khí của những lời lẽ hung hăng và cái nhìn phán xét, để học ngôn ngữ của lòng thương xót và công lý hòa giải.

8. Một chòm sao giáo dục

8.1. Tôi nói về một "chòm sao" bởi vì thế giới giáo dục Công Giáo là một mạng lưới sống động và đa dạng: các trường học và cao đẳng giáo xứ, các trường đại học và học viện cao đẳng, các trung tâm đào tạo nghề, các phong trào, nền tảng kỹ thuật số, các sáng kiến học tập phục vụ, và các hoạt động mục vụ trường học, đại học và văn hóa. Mỗi "ngôi sao" đều có độ sáng riêng, nhưng cùng nhau, họ vạch ra một lộ trình. Trước đây là sự cạnh tranh, ngày nay chúng ta kêu gọi các định chế hội tụ: sự hiệp nhất là sức mạnh tiên tri nhất của chúng ta.

8.2. Những khác biệt về phương pháp và cấu trúc không phải là gánh nặng, mà là nguồn lực. Sự đa dạng của các đặc sủng, nếu được phối hợp tốt, sẽ tạo ra một khuôn khổ mạch lạc và sinh hoa trái. Trong một thế giới kết nối, trò chơi được chơi ở hai bình diện: địa phương và hoàn cầu. Việc trao đổi giáo viên và học sinh, các dự án chung giữa các châu lục, sự công nhận lẫn nhau về các phương pháp hay nhất, sự hợp tác truyền giáo và học thuật là cần thiết. Tương lai đòi hỏi chúng ta phải học cách hợp tác nhiều hơn, để cùng nhau phát triển.

8.3. Các chòm sao phản chiếu ánh sáng của chúng trong một vũ trụ vô tận. Giống như một

chiếc kính vạn hoa, màu sắc của chúng đan xen, tạo ra những biến thể màu sắc hơn nữa. Đây là trường hợp trong các cơ sở giáo dục Công Giáo, nơi luôn cởi mở để gặp gỡ và lắng nghe xã hội dân sự, các cơ quan chính trị và hành chính, cũng như đại diện của các lĩnh vực sản xuất và chuyên môn. Họ được kêu gọi hợp tác tích cực hơn nữa với chúng để chia sẻ và cải thiện các chương trình giáo dục sao cho lý thuyết được củng cố bằng kinh nghiệm và từ thực hành. Lịch sử cũng dạy chúng ta rằng các cơ sở giáo dục của chúng ta chào đón sinh viên và gia đình không theo tín ngưỡng hoặc thuộc các tôn giáo khác, nhưng vẫn mong muốn một nền giáo dục thực sự nhân bản. Vì lý do này - như đã và đang diễn ra - chúng ta phải tiếp tục thúc đẩy các cộng đồng giáo dục có sự tham gia, trong đó giáo dân, tu sĩ, gia đình và sinh viên chia sẻ trách nhiệm về sứ mệnh giáo dục cùng với các cơ sở công lập và tư lập.

9. Lèo lái qua các Không gian Mới

9.1. Sáu mươi năm trước, Tuyên ngôn *Gravissimum Educationis* đã mở ra một thời kỳ đầy tín thác: khuyến khích việc cập nhật các phương pháp và ngôn ngữ. Ngày nay, niềm tín thác này được đo lường bằng môi trường kỹ thuật số. Kỹ thuật phải phục vụ con người, chứ không phải thay thế con người; chúng phải làm phong phú quá trình học tập, chứ không phải làm nghèo nàn các mối quan hệ và cộng đồng. Một trường đại học và trường học Công Giáo không có viễn kiến sẽ có nguy sa vào tính hiệu năng vô linh hồn, sự chuẩn hóa kiến thức, dẫn đến sự nghèo nàn về mặt tâm linh.

9.2. Để tồn tại trong những không gian này, cần có sự sáng tạo trong mục vụ: tăng cường đào tạo giáo viên, bao gồm đào tạo kỹ thuật số; nâng cao giảng dạy tích cực; thúc đẩy học tập phục vụ cộng đồng và tinh thần công dân có trách nhiệm; tránh mọi nỗi sợ kỹ thuật. Thái độ của chúng ta đối với kỹ thuật không bao giờ được phép thù địch, bởi vì "tiến bộ kỹ thuật là một phần trong kế hoạch sáng tạo của Thiên Chúa" [22]. Nhưng nó đòi hỏi sự sáng suốt trong thiết kế giảng dạy, đánh giá, cương lĩnh, bảo vệ dữ liệu và tiếp cận công bằng. Dù sao, không thuật toán nào có thể thay thế những gì làm nên tính nhân bản của giáo dục: thi ca, sự chiêm niệm, tình yêu, nghệ thuật, trí tưởng tượng, niềm vui khám phá, và thậm chí cả việc học cách mắc lỗi như một cơ hội để phát triển.

9.3. Điểm quyết định không phải là kỹ thuật, mà là cách chúng ta sử dụng nó. Trí tuệ nhân tạo và môi trường kỹ thuật số phải hướng đến việc bảo vệ phẩm giá, công lý và lao động; chúng phải được quản lý bởi các tiêu chuẩn về đạo đức công cộng và sự tham gia; chúng phải đi kèm với sự suy tư thần học và triết học thích hợp. Các trường đại học Công Giáo có một nhiệm vụ quan trọng: cung cấp một "khu phò tế văn hóa [deaconery of culture]", ít chức giáo sư hơn và nhiều bàn ăn hơn, nơi chúng ta có thể ngồi lại với nhau, không có những phẩm trật không cần thiết, để chạm vào những vết thương của lịch sử và tìm kiếm, trong Chúa Thánh Thần, sự khôn ngoan sinh ra từ cuộc sống của các dân tộc.

10. Ngôi sao chỉ đường của Hiệp ước Giáo dục

10.1. Trong số những vì sao dẫn đường cho hành trình của chúng ta là *Hiệp ước Giáo dục Hoàn cầu*. Tôi trân trọng đón nhận di sản tiên tri này mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã trao phó cho chúng ta. Đây là lời mời gọi xây dựng các liên minh và mạng lưới để giáo dục vì tình huynh đệ phổ quát. Bảy con đường của Hiệp ước vẫn là nền tảng của chúng ta: đặt con người vào trung tâm; lắng nghe trẻ em và thanh thiếu niên; thúc đẩy phẩm giá và sự tham gia đầy đủ của phụ nữ; công nhận gia đình là nhà giáo dục đầu tiên; mở lòng đón nhận và hòa nhập; đổi mới nền kinh tế và chính trị để phục vụ nhân loại; và bảo vệ ngôi nhà chung của chúng ta. Những "vì sao" này đã truyền cảm hứng cho các trường học, đại học và cộng đồng giáo dục trên toàn thế giới, tạo ra những quá trình nhân bản hóa cụ thể.

10.2. Sáu mươi năm sau Tuyên bố *Gravissimum Educationis* và năm năm sau *Hiệp ước*, lịch sử đang thách thức chúng ta với một sự cấp bách mới. Những thay đổi nhanh chóng và sâu sắc đặt trẻ em, thanh thiếu niên và người trẻ vào những tình trạng mong manh chưa từng có. Bảo tồn thôi là chưa đủ: chúng ta phải tái tạo. Tôi kêu gọi tất cả các cơ sở giáo dục hãy mở ra một kỷ nguyên mới, một kỷ nguyên chạm đến trái tim của các thế hệ mới, dung hòa kiến thức và ý nghĩa, năng lực và trách nhiệm, đức tin và cuộc sống. Hiệp ước là một phần của Chòm sao Giáo dục Hoàn cầu rộng lớn hơn: các đặc sủng và định chế, mặc dù đa dạng, tạo thành một kế hoạch thống nhất và sáng suốt, dẫn dắt bước chân chúng ta trong bóng tối của thời điểm hiện tại.

10.3. Tôi bổ sung thêm ba ưu tiên vào bảy con đường. Ưu tiên thứ nhất liên quan đến đời sống nội tâm: người trẻ đòi hỏi chiều sâu; họ cần không gian cho sự tĩnh lặng, phân định và đối thoại với lương tâm và với Thiên Chúa. Ưu tiên thứ hai liên quan đến con người kỹ thuật số: chúng ta đào tạo về việc sử dụng khôn ngoan kỹ thuật và trí tuệ nhân tạo, đặt con người lên trên thuật toán và hài hòa trí tuệ kỹ thuật, cảm xúc, xã hội, tâm linh và sinh thái. Ưu tiên thứ ba liên quan đến việc giải trừ vũ khí và giải trừ vũ khí hòa bình: chúng ta giáo dục bằng ngôn ngữ bất bạo động, hòa giải, cầu nối chứ không phải tường thành; "Phúc cho những ai xây dựng hòa bình" (Mt 5:9) trở thành phương pháp và nội dung học tập.

10.4. Chúng ta nhận thức rằng mạng lưới giáo dục Công Giáo có một mao dẫn độc đáo. Đó là một chòm sao vươn tới mọi châu lục, đặc biệt hiện diện ở các khu vực thu nhập thấp: một lời hứa cụ thể về tính linh hoạt giáo dục và công bằng xã hội [23]. Chòm sao này đòi hỏi phẩm chất và lòng dũng cảm: phẩm chất trong hoạch định sự phạm, trong đào tạo giáo viên, trong quản trị; lòng dũng cảm trong việc đảm bảo quyền tiếp cận cho những người nghèo nhất, trong việc hỗ trợ các gia đình khó khăn, trong việc thúc đẩy học bổng và các chính sách hòa nhập. Lòng quảng đại của Tin mừng không phải là lời nói suông: đó là một phong cách quan hệ, một phương pháp và một mục tiêu. Ở nơi nào việc tiếp cận giáo dục vẫn còn là một đặc quyền, Giáo hội phải mở rộng cánh cửa và khám phá những con đường mới, bởi vì "mất đi người nghèo" đồng nghĩa với việc mất đi chính ngôi trường. Điều này cũng đúng với các

trường đại học: một tầm nhìn bao quát và sự quan tâm đến trái tim cứu chúng ta khỏi sự chuẩn hóa; một tinh thần phục vụ khơi dậy trí tưởng tượng và thấp sáng tình yêu.

11. Bản đồ Hy vọng Mới

11.1. Nhân kỷ niệm 60 năm Tuyên bố *Gravissimum Educationis*, Giáo hội kỷ niệm một lịch sử giáo dục phong phú, nhưng cũng đối diện với yêu cầu cấp thiết phải cập nhật các đề xuất của mình theo ánh sáng của những dấu chỉ thời đại. Các chòm sao giáo dục Công Giáo là một hình ảnh đầy cảm hứng về cách truyền thống và tương lai có thể đan xen mà không mâu thuẫn: một truyền thống sống động mở rộng đến những hình thức hiện diện và phục vụ mới. Các chòm sao không thể bị giản lược thành những kết nối trung lập và phẳng lặng của những trải nghiệm đa dạng. Thay vì những sợi xích, chúng ta dám nghĩ đến các chòm sao, về sự đan xen của chúng, đầy kỳ diệu và thức tỉnh. Chúng chứa đựng khả năng vượt qua những thách thức bằng hy vọng nhưng cũng bằng sự sửa đổi can đảm, mà không đánh mất lòng trung thành với Tin Mừng. Chúng ta nhận thức được những thách thức: siêu kỹ thuật số hóa [hyper-digitalization] có thể phá vỡ khả năng tập trung của chúng ta; khủng hoảng các mối quan hệ có thể gây hại cho tâm thần; bất ổn xã hội và bất bình đẳng có thể làm giảm khát vọng. Tuy nhiên, chính ở đây, giáo dục Công Giáo có thể là một ngọn hải đăng: không phải là nơi ẩn náu hoài niệm, mà là một phòng thí nghiệm của sự phân định, đổi mới sự phạm và chứng tá tiên tri. Vẽ nên những bản đồ hy vọng mới: đây chính là tính cấp thiết của mệnh lệnh.

11.2. Tôi yêu cầu các cộng đồng giáo dục: hãy hạ vũ khí lời nói, hãy hướng mắt lên, hãy canh giữ trái tim mình. Hãy hạ vũ khí lời nói, bởi vì giáo dục không tiến triển nhờ những cuộc tranh luận, mà nhờ sự khiêm nhường lắng nghe. Hãy hướng mắt lên. Như Thiên Chúa đã phán với Áp-ra-ham: "Hãy nhìn lên trời và đếm các vì sao" (St 15:5): hãy biết tự hỏi mình đang đi đâu và tại sao. Hãy canh giữ trái tim mình: mỗi quan hệ quan trọng hơn ý kiến, con người quan trọng hơn chương trình. Đừng lãng phí thời gian và cơ hội: "trích dẫn một câu nói của Thánh Augustinô: hiện tại của chúng ta là một trực giác, một thời gian chúng ta đang sống và chúng ta phải tận dụng nó trước khi nó vượt khỏi tầm tay" [24]. Tóm lại, anh chị em thân mến, tôi xin mượn lời khuyên của Thánh Tông đồ Phaolô: "Anh em hãy chiếu sáng như những vì sao giữa thế gian, nắm giữ Lời sự sống" (Pl 2,15-16).

11.3. Tôi xin phó thác hành trình này cho Đức Trinh Nữ Maria, *Sedes Sapientiae* [Tòa Khôn Ngoan], và cho tất cả các nhà giáo dục thánh thiện. Tôi xin các mục tử, tu sĩ, giáo dân, lãnh đạo các tổ chức, giáo viên và sinh viên: hãy là những người phục vụ cho thế giới giáo dục, những người biên đạo của hy vọng, những người không ngừng tìm kiếm sự khôn ngoan, những người sáng tạo đáng tin cậy của những biểu hiện của cái đẹp. Ít nhãn mác, nhiều câu chuyện; ít đối lập vô bổ, nhiều bản giao hưởng trong Chúa Thánh Thần. Khi đó, chòm sao của chúng ta không chỉ tỏa sáng mà còn dẫn dắt chúng ta: hướng đến chân lý giải thoát chúng ta (x. Ga 8:32), hướng đến tình huynh đệ củng cố công lý (x. Mt 23:8), hướng đến

niềm hy vọng không bao giờ làm chúng ta thất vọng (x. Rm 5:5).

Vương cung thánh đường Thánh Phêrô, ngày 27 tháng 10 năm 2025

Đêm canh thức kỷ niệm 60 năm

LEO XIV

[1] Đức LEO XIV, Tông huấn *Dilexi te* (4 tháng 10 năm 2025), n. 68.

[2] Xem Đức Gioan XXIII, Thông điệp *Mater et Magistra* (15 tháng 5 năm 1961).

[3] Đức Gioan Phaolô II, Tông hiến *Ex corde Ecclesiae* (15 tháng 8 năm 1990), n. 1.

[4] Đức LEO XIV, Tông huấn *Dilexi te* (4 tháng 10 năm 2025), n. 69.

[5] Đức LEO XIV, Tông huấn *Dilexi te* (4 tháng 10 năm 2025), n. 70.

[6] Đức LEO XIV, Tông huấn *Dilexi te* (4 tháng 10 năm 2025), n. 72.

[7] BỘ GIÁO DỤC Công Giáo, Huấn thị “*Bản sắc của Trường Công Giáo đối với nền Văn hóa Đối thoại*” (25 tháng 1 năm 2022), số 32.

[8] Thánh JOHN HENRY NEWMAN, *Ý niệm về Đại học* (2005), tr. 76.

[9] Xem BỘ GIÁO DỤC Công Giáo, *Instrumentum laboris Giáo dục Hôm nay và Ngày mai: Niềm đam mê được đổi mới* (7 tháng 4 năm 2014), Lời giới thiệu.

[10] Đức Tổng Giám Mục Robert F. Prevost, O.S.A., *Bài giảng tại Đại học Công Giáo Santo Toribio de Mogrovejo* (2018).

[11] Xem Thánh John Henry Newman, *Những bài viết về Đại học* (2001).

[12] Đức Leo XIV, *Buổi tiếp kiến các thành viên của Quỹ Centesimus Annus Pro Pontifice* (17 tháng 5 năm 2025).

[13] *Sđđ*.

[14] Đức Tổng Giám Mục Robert F. Prevost, O.S.A., *Bài giảng tại Đại học Công Giáo Santo Toribio de Mogrovejo* (2018).

[15] Bộ Giáo dục Công Giáo, *Thư luân lưu Cùng nhau giáo dục trong các trường Công Giáo* (8 tháng 9 năm 2007), số 20.

[16] Công đồng Chung Vatican II, Hiến chế Mục vụ về Giáo hội trong Thế giới Hiện đại, *Gaudium et Spes* (29 tháng 6 năm 1966), số 48.

[17] Công đồng Chung Vatican II, Tuyên bố *Gravissimum Educationis* (28 tháng 10 năm 1965), số 1.

[18] Đức Giáo Hoàng Phanxicô, *Diễn văn gửi sinh viên đại học nhân Ngày Giới trẻ Thế giới* (3 tháng 8 năm 2023).

[19] SAINT BONAVENTURA CỦA BAGNOREGIO, *Collationes in Hexaemeron, XII, in Opera Omnia* (ed. Peltier), Vivès, Paris, vol. IX (1867), tr. trang 87-88.

[20] ĐGH Phanxicô, Tông hiến *Veritatis gaudium* (8 tháng 12 năm 2017), số 4c.

[21] Đức LEO XIV, *Lời chào từ Loggia Trung tâm của Vương cung thánh đường Thánh Phêrô sau cuộc bầu cử* (8 tháng 5 năm 2025).

[22] BỘ GIÁO LÝ ĐỨC TIN VÀ BỘ VĂN HÓA VÀ GIÁO DỤC, *Nota Antiqua et nova* (28 tháng 1 năm 2025), số 117.

[23] Xem *Niên giám Thống kê của Giáo hội* (cập nhật ngày 31 tháng 12 năm 2022).

[24] Đức cha ROBERT F. PREVOST, O.S.A., *Sứ điệp gửi Đại học Công Giáo Santo Toribio de Mogrovejo nhân dịp kỷ niệm 18 năm thành lập* (2016).